

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ THI MÔN: LỊCH SỬ

Ngày thi: 22/3/2015

Thời gian làm bài: 180 phút (Không kể thời gian phát đề)

(Đề thi gồm có: 01 trang)

Câu 1: (3,0 điểm)

Giữa thế kỉ XIX, trước nguy cơ xâm lược của thực dân Pháp, nhà Nguyễn đứng trước những con đường nào? Phân tích sự lựa chọn của nhà Nguyễn, từ đó nêu trách nhiệm của triều đình nhà Nguyễn trong việc để nước ta rơi vào tay thực dân Pháp?

Câu 2: (4,0 điểm)

a) Những nét chính về quá trình phát triển của phong trào công nhân trong những năm 1919-1929. Tại sao giai cấp công nhân trở thành giai cấp lãnh đạo của cách mạng Việt Nam?

b) Phát biểu ý kiến của em về vai trò của giai cấp công nhân trong công cuộc xây dựng đất nước hiện nay.

Câu 3: (5,0 điểm)

Nêu khái quát những sự kiện cơ bản gắn với vai trò lãnh đạo của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh trong tiến trình cách mạng Việt Nam 1930 - 1945. Trong đó, sự kiện nào được đánh giá là mở ra kỷ nguyên mới của lịch sử dân tộc? Vì sao?

Câu 4: (4,0 điểm)

Thắng lợi đó “Mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỉ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc”. (Đảng Cộng sản Việt Nam, Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV, NXB Sự thật, H., 1977, tr. 5 - 6)

a) Thắng lợi đó là gì? Nêu ý nghĩa lịch sử.

b) Cảm nhận của em về ý nghĩa của thắng lợi đó trong giai đoạn hiện nay.

Câu 5: (4,0 điểm)

Hãy nêu các xu thế phát triển của thế giới ngày nay. Tại sao nói: “Hòa bình, ổn định và hợp tác phát triển” vừa là thời cơ, vừa là thách thức đối với các dân tộc? Theo em, nhiệm vụ lớn nhất của nhân dân ta hiện nay là gì?

----HẾT----

Họ và tên thí sinh: _____

Số báo danh: _____

Chữ ký GT1: _____

Chữ ký GT2: _____

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN: LỊCH SỬ

Ngày thi: 22/3/2015

(Hướng dẫn chấm gồm có: 04 trang)

I. Hướng dẫn chung

1) Nếu học sinh làm bài không theo cách nêu trong đáp án nhưng đúng, chính xác, chặt chẽ thì cho đủ số điểm của câu đó.

2) Việc chi tiết hóa (nếu có) thang điểm trong hướng dẫn chấm phải bảo đảm không làm sai lệch hướng dẫn chấm và phải được thống nhất thực hiện trong tổ chấm.

II. Đáp án và thang điểm

Câu 1: (3,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
Giữa thế kỉ XIX, trước nguy cơ xâm lược của thực dân Pháp, nhà Nguyễn đứng trước những con đường nào? Phân tích sự lựa chọn của nhà Nguyễn, từ đó nêu trách nhiệm của triều đình nhà Nguyễn trong việc để nước ta rơi vào tay thực dân Pháp ?	3,0
* <i>Đứng trước nguy cơ bị xâm lược, nhà Nguyễn có hai con đường lựa chọn:</i> + Tiến hành canh tân, cải cách. + Bảo thủ, thi hành chính sách như cũ.	0,5
* Nhà Nguyễn đã từ chối con đường canh tân, cải cách đất nước, vẫn duy trì chính sách bảo thủ, lạc hậu.	0,5
- Đối với nhân dân: + Vẫn thi hành chính sách như cũ, đối kháng với nhân dân, thậm chí còn tăng các biện pháp áp bức bóc lột tàn bạo: các thứ thuế, kìm hãm các nhân tố kinh tế tư bản chủ nghĩa...	0,25
+ Nhà Nguyễn giữ thái độ thù địch, không dựa vào nhân dân chống Pháp, chưa phát động kháng chiến toàn dân, bỏ rơi cuộc kháng chiến của nhân dân, thậm chí ngăn cản và đàn áp nhân dân chống Pháp.	0,5
- Đối với thực dân Pháp:	
+ Nhà Nguyễn luôn có tư tưởng sợ Pháp, nuôi ảo tưởng thông qua thương lượng, cầu hòa để giữ độc lập.	0,25
+ Nhà Nguyễn không có đường lối, phương pháp kháng chiến đúng đắn: từ bỏ con đường đấu tranh vũ trang truyền thống, đã thương lượng, nhượng bộ với thực dân Pháp (khi Pháp đánh Gia Định, chiếm 3 tỉnh miền Đông Nam Kỳ, miền Tây Nam Kỳ, đánh Hà Nội lần thứ nhất và lần thứ hai...)	0,5
- Đất nước ta tuy có nguy cơ bị xâm lược, nhưng không tất yếu phải mất nước. Do vậy, việc để nước ta rơi vào tay thực dân Pháp hồi cuối thế kỉ XIX là trách nhiệm của một bộ phận vua quan nhà Nguyễn đã biến cái không tất yếu thành tất yếu.	0,5

Câu 2: (4,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
a) Những nét chính về quá trình phát triển của phong trào công nhân trong những năm 1919 - 1929.	2,0
- Các cuộc đấu tranh của công nhân ngày càng nhiều hơn, tuy vẫn còn lẻ tẻ, tự phát nhưng	0,5

làm cơ sở cho các tổ chức và phong trào chính trị về sau. Công nhân Sài Gòn - Chợ Lớn thành lập Công hội.	
- Năm 1922, công nhân ở Bắc Kỳ đòi nghỉ ngày chủ nhật có lương; công nhân các nhà máy dệt, rượu, xay xát gạo ở Nam Định, Hà Nội, Hải Dương bãi công.	0,25
- Tháng 8 - 1925, thợ máy xưởng Ba Son bãi công không chịu sửa chữa chiến hạm Misolê của Pháp với yêu sách đòi tăng lương 20%... Sự kiện này đánh dấu bước chuyển biến mới của phong trào công nhân từ tự phát sang tự giác.	0,5
- Trong hai năm 1926 - 1927, đã nổ ra 27 cuộc đấu tranh của công nhân.	0,25
- Cuối năm 1928, sau chủ trương "vô sản hóa", phong trào công nhân phát triển mạnh, trở thành nòng cốt của phong trào dân tộc trên cả nước. Trong hai năm 1928 - 1929, đã có tới 40 cuộc đấu tranh của công nhân, bắt đầu có sự liên kết thành phong trào chung.	0,5
Tại sao giai cấp công nhân trở thành giai cấp lãnh đạo của cách mạng Việt Nam?	1,0
Vi: ngoài đặc điểm chung của công nhân thế giới, giai cấp công nhân Việt Nam còn có đặc điểm riêng:	
+ Bị nhiều tầng áp bức, bóc lột nặng nề (đế quốc, phong kiến, tư sản bản xứ)...., nên có tinh thần cách mạng triệt để;	0,25
+ Có quan hệ gắn bó với nông dân, dễ tạo thành khối liên minh công nông; có truyền thống yêu nước.	0,25
+ Giai cấp công nhân Việt Nam sớm được giác ngộ, sớm chịu ảnh hưởng của trào lưu cách mạng vô sản, nên đã nhanh chóng vươn lên thành một lực lượng chính trị độc lập và trở thành lực lượng lãnh đạo của cách mạng Việt Nam.	0,5
a) Phát biểu ý kiến của em về vai trò của giai cấp công nhân trong công cuộc xây dựng đất nước hiện nay.	1,0
- Học sinh nêu được các ý cơ bản (nếu học sinh trình bày các ý khác mà phù hợp thì vẫn cho điểm).	
+ Giai cấp công nhân Việt Nam phát triển, đang có mặt trong tất cả các ngành nghề, các thành phần kinh tế, là lực lượng quan trọng, đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước...	0,25
+ Lao động cần cù, sáng tạo, sản xuất ngày càng nhiều sản phẩm có chất lượng và hiệu quả ngày càng cao...	0,25
+ Tuy nhiên chưa đáp ứng được yêu cầu về trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp; tác phong công nghiệp và kỷ luật lao động còn nhiều hạn chế; thiếu các chuyên gia kỹ thuật, cán bộ quản lý giỏi...	0,25
+ Đề xây dựng và phát triển giai cấp công nhân trong giai đoạn hiện nay đòi hỏi có nhiều giải pháp để đào tạo công nhân lành nghề, có chuyên môn giỏi... đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế và hội nhập...	0,25

Câu 3: (5,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
Nêu khái quát những sự kiện cơ bản gắn với vai trò lãnh đạo của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh trong tiến trình cách mạng Việt Nam 1930 - 1945.	4,0
- Từ ngày 6-1 đến ngày 8-2-1930, Nguyễn Ái Quốc triệu tập Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, thông qua Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng do Người soạn thảo (2-1930).	0,75
- Ngày 28-1-1941, Nguyễn Ái Quốc về nước triệu tập Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng tại Pác Bó (Hà Quảng - Cao Bằng) từ ngày 10 đến ngày 19-5-1941:	0,75

thành lập Mặt trận Việt Minh, trực tiếp lãnh đạo cách mạng.	
- Ngày 22-12-1944, theo chỉ thị của Hồ Chí Minh, Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân được thành lập...	0,25
- Tháng 5-1945, Hồ Chí Minh rời Pác Bó về Tân Trào (Tuyên Quang). Người chọn Tân Trào làm trung tâm cách mạng của cả nước.	0,25
- Ngày 4-6-1945, theo chỉ thị của Hồ Chí Minh, khu giải phóng chính thức thành lập, Khu giải phóng Việt Bắc.	0,5
- Từ 16 đến 17-8-1945, Đại hội Quốc dân được triệu tập ở Tân Trào: tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa của Đảng, thông qua 10 chính sách của Việt Minh, cử ra Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.	0,5
- Ngày 25-8-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng với Trung ương Đảng và Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam từ Tân Trào về đến Hà Nội. Theo đề nghị của Hồ Chí Minh, Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam cải tổ thành Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (28-8-1945). Trong những ngày lịch sử này, Hồ Chí Minh soạn thảo Tuyên ngôn Độc lập.	0,5
- Ngày 2- 9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập, tuyên bố trước toàn thể quốc dân và thế giới nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành lập.	0,5
Trong đó, sự kiện nào được đánh giá là mở ra kỷ nguyên mới của lịch sử dân tộc? Vì sao?	1,0
- Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945	0,25
- Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng Việt Nam, mở đầu kỷ nguyên mới của dân tộc: kỷ nguyên độc lập, tự do; kỷ nguyên nhân dân lao động nắm chính quyền, làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh dân tộc; kỷ nguyên giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng xã hội.	0,75

Câu 4: (4,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
Thắng lợi đó “ <i>Mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỉ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc</i> ”. (Đảng Cộng sản Việt Nam, <i>Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV</i> , NXB Sự thật, H., 1977, tr. 5 - 6)	2,5
a) Thắng lợi đó là gì? Nêu ý nghĩa lịch sử.	
- Thắng lợi đó là thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954 - 1975).	0,5
- Ý nghĩa : + Kết thúc 21 năm chiến đấu chống Mĩ và 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc. Chấm dứt ách thống trị của chủ nghĩa thực dân - đế quốc trên đất nước ta. Hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, thống nhất đất nước.	1,0
+ Mở ra kỷ nguyên mới của lịch sử dân tộc - kỉ nguyên đất nước độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội	0,5
+ Tác động mạnh đến tình hình nước Mĩ và thế giới, là nguồn cổ vũ to lớn đối với phong trào cách mạng thế giới, nhất là đối với phong trào giải phóng dân tộc.	0,5
b) Cảm nhận của em về ý nghĩa của thắng lợi đó trong giai đoạn hiện nay.	1,5
- <i>Học sinh nêu được các ý cơ bản (nếu học sinh trình bày các ý khác mà phù hợp thì vẫn cho điểm).</i> + Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước đưa cả dân tộc ta được hưởng nền độc lập, tự do; đẩy lùi nghèo nàn, lạc hậu, tạo lập cuộc sống ấm no, hạnh phúc.	0,5

+ Nâng vị thế chính trị của Việt Nam trên thế giới lên một tầm cao mới và là niềm tự hào của mỗi con người Việt Nam trong thế kỉ XX và mai sau.	0,5
+ Ý thức trách nhiệm của bản thân: học tập, rèn luyện... ; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa; ý thức bảo vệ chủ quyền dân tộc,...	0,5

Câu 5: (4,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
Hãy nêu các xu thế phát triển của thế giới ngày nay.	2,0
- Các quốc gia đều ra sức điều chỉnh chiến lược phát triển lấy kinh tế làm trọng điểm.	0,5
- Quan hệ thế giới theo chiều đôi thoại, thỏa hiệp, tránh xung đột trực tiếp: mâu thuẫn và hòa bình, cạnh tranh và hợp tác, tiếp xúc và kiềm chế,...	0,5
- Ở nhiều khu vực vẫn diễn ra nội chiến và xung đột, nguy cơ càng trở nên trầm trọng khi ở nhiều nơi bộc lộ chủ nghĩa li khai, chủ nghĩa khủng bố.	0,25
- Xu thế toàn cầu hóa diễn ra ngày càng mạnh mẽ.	0,25
- Xu thế chung của thế giới ngày nay là hoà bình, ổn định và hợp tác phát triển, đảm bảo các quyền cơ bản của mỗi dân tộc và con người.	0,5
Tại sao nói: “Hoà bình, ổn định và hợp tác phát triển vừa là thời cơ, vừa là thách thức đối với các dân tộc”.	1,0
- <i>Thời cơ:</i> + Có môi trường hòa bình, ổn định để mở cửa, hợp tác và hội nhập vào nền kinh tế khu vực và thế giới, áp dụng thành tựu khoa học - kĩ thuật vào sản xuất, rút ngắn khoảng cách với các nước phát triển... + Thu hút vốn đầu tư, học hỏi kinh nghiệm, giao lưu văn hóa.	0,5
- <i>Thách thức:</i> + Có nguy cơ tụt hậu về kinh tế, đánh mất bản sắc văn hoá dân tộc, âm mưu diễn biến hòa bình, chống phá của các thế lực phản động trong và ngoài nước, suy thoái đạo đức, ô nhiễm môi trường, bệnh tật, tai nạn giao thông... + Sự cạnh tranh quyết liệt của nước lớn, quan hệ quốc tế còn nhiều bất bình đẳng.	0,5
Theo em, nhiệm vụ lớn nhất của nhân dân ta hiện nay là gì?	1,0
- <i>Học sinh nêu được các ý cơ bản (nếu học sinh trình bày các ý khác mà phù hợp thì vẫn cho điểm).</i>	
- Tập trung sức lực vào phát triển kinh tế, đẩy mạnh ứng dụng khoa học kĩ thuật, chớp thời cơ...	0,5
- Trong quá trình hội nhập luôn đề cao, phát huy và giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.	0,25
- Bảo vệ hòa bình, chủ quyền lãnh thổ...	0,25

-----HẾT-----